

Part II 綜合活動 Integrated Activity

A 連連看：他們都有點不舒服，請看看他們怎麼了。

Draw lines to connect each health problem in the top column with the person in the bottom column who has that problem.

發燒
fā shāo

•

喉嚨痛
hóu lóng tòng

•

頭痛
tóu tòng

•

肚子痛
dù zi tòng

•

吐
tǔ

•

•

•

•

•

•

